

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 47/2022/TLST- VHNGĐ về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thu Tr - Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Xóm T, xã Tân Quang, Thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Thành Đ - Sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Khu phố Th, thị trấn Rừng Thông; huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 13/4/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Tr và anh Đ không có công ăn việc làm ổn định nên thường xuyên xảy ra va chạm, việc sống chung rất nặng nề và căng thẳng. Đến tháng 06 năm 2019 vợ chồng sống ly thân cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị Tr và anh Đ xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được nên chị Tr và anh Đ thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị Tr và anh Đ là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải đoàn tụ không thành, vì vậy công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 10/10/2018. Chị Tr anh Đ thống nhất

chị Nguyễn Thu Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Minh A, anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi một tháng là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu A tròn 18 tuổi.

Anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ thỏa thuận thống nhất chị Tr nộp toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 10/10/2018. Chị Tr anh Đ thống nhất chị Nguyễn Thu Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Minh A, anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi một tháng là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu A tròn 18 tuổi.

Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung chị Tr không được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Chị Tr anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thu Tr chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005627 ngày 10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị Tr đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- THADS huyện Đông Sơn
- UBND thị trấn Rừng Thông;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Thị Hà

1. Chị Nguyễn Thu Tr - Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Xóm Tân Thành 2, xã Tân Quang, Thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Thành Đ - Sinh năm: 1993;

Địa chỉ: SN 45, khu phố Thống Nhất, thị trấn Rừng Thông; huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 10 tháng 10 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã thụ lý việc hôn nhân gia đình số 47/2022/TLST- VHNGĐ về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.Theo đơn yêu cầu của: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, việc chung sống không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không Đ được nên anh chị thống nhất yêu cầu thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thu Tr và anh Nguyễn Thành Đ có 01 con chung cháu tên là Nguyễn Minh An; sinh ngày 10/10/2018. Khi ly hôn chị Tr anh Đ thống nhất chị Nguyễn Thu Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Minh An , anh Nguyễn Thành Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là: 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn đồng) /1 tháng.

3. Về tài sản và công nợ: Chị Tr và anh Đ không có tài sản và công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Đình Hùng - Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn Thọ Phật, xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Lê Thị Thúy Long - Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn Bót, xã Minh Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã thụ lý việc hôn nhân gia đình số 34/2022/TLST- VHNGĐ về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Theo đơn yêu cầu của:

1. Anh Nguyễn Đình Hùng - Sinh năm: 1980

2. Chị Lê Thị Thúy Long - Sinh năm: 1984.

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Hùng và chị Lê Thị Thúy Long đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, việc chung sống không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị thống nhất yêu cầu thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Đình Hùng và chị Lê Thị Thúy Long không có con chung, hiện chị Thúy không có thai nghén. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về tài sản và công nợ: Anh Hùng và chị Long không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ việc được thụ lý theo thủ tục thông thường.

Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người yêu cầu đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

- 01 Giấy chứng nhận kết hôn giữa anh Nguyễn Đình Hùng và chị Lê Thị Thúy Long (Bản chính);

- 02 Sổ hộ khẩu chủ hộ Lê Văn Định và Nguyễn Đình Hùng (Chứng thực);

- 02 Căn cước công dân Nguyễn Đình Hùng và chị Lê Thị Thúy Long (Bản chứng thực);
- 01 Đơn từ chối lựa chọn hòa giải và lựa chọn hòa giải viên;
- 01 Biên bản thỏa thuận thuận tình ly hôn chị Long, anh Hùng viết ngày 21/6/2022;
- 01 đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc thuận tình ly hôn anh Hùng, chị Long viết ngày 21/6/2022
- 01 Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án;

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /PG - TA

Nông Cống, ngày 13 tháng 9 năm 2019

PHIẾU GỬI

Kính gửi: UBND xã Trường Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Toà án nhân dân huyện Nông Cống gửi cho UBND xã Trường Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa văn kiện là 01 Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 115/2017/QĐ - TA ngày 13/9/2019 của Toà án nhân dân huyện Nông Cống để UBND xã Trường Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa quản lý hộ tịch theo quy định tại Khoản 2 Điều 57 Luật Hôn nhân - Gia đình.

Đề nghị UBND xã Trường Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa nhận quyết định, ký nhận phiếu gửi và hoàn lại phiếu gửi cho Toà án nhân dân huyện Nông Cống để lưu hồ sơ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Võ Kỳ Anh

Đã nhận đủ xin hoàn lại phiếu gửi
(Ký, đóng dấu)

Ngày.....tháng.....năm 2019